

Bản án số: 25/2023HS-ST  
Ngày: 15 - 3 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Đào Vi.

*Thẩm phán:* Trần Ngọc Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Nguyễn Thiện Nhân

Ông Nguyễn Như Nhân

Ông Phan Văn Đáng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Như Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thành Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Tạ Hữu T, tên gọi khác: Bin; sinh ngày: 31/5/1997 tại Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1A, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Viết Xuân, sinh năm: 1973 và bà Ngô Thị Liên, sinh năm 1976; Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 27/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 10/02/2018 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Tạ Hữu T:** Ông Lê Quang Minh - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ: Thôn Phú Khê, xã Phú Dương, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn D, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn 1A xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Lê Văn Châu, sinh năm: 1963; Địa chỉ: 14C/205 Bà Triệu, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Anh Hồ Hoàng H, sinh năm: 1975; Địa chỉ: 15 Trường Chinh, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Hữu T có mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội với nam thanh niên tên “Lào” (chưa xác định được lai lịch) và biết Lào có bán ma túy nên T nhận giao bán ma túy giúp cho Lào để được Lào cho ma túy sử dụng. Vào khoảng 16 giờ ngày 14/7/2022, có người tên “Trương Trung”, cũng là người quen với T trước đó nhưng không rõ nhân thân, lai lịch, gọi vào số điện thoại 0766552166 của T để nhờ T mua giúp 30.000.000 đồng ma túy loại Herôin nên T gọi vào số điện thoại 0965568384 của Lào để báo cho Lào chuẩn bị ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2022, theo sự chỉ dẫn của Lào, T mượn xe mô tô biển kiểm soát 75G1-357.27 của anh Nguyễn D chạy đến khu vực lảng mộ gần đường tránh Huế lấy số ma túy mà Trung đặt mua trước đó để đem đến điểm hẹn giao cho Trung. Vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đi vào quán cà phê ở 44 Trường Chinh, phường Xuân Phú, thành phố Huế chờ Trung đến lấy ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái T đang mặc trên người 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa chất bột khô màu trắng dạng cục theo T khai là ma túy để giao bán.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 354376067913398, bên trong có thẻ sim số điện thoại: 0766552166; 01 áo khoác màu đen, trên áo có ghi dòng chữ “CREATE”; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 75G1-357.27, số máy: JA39E-1094323, số khung: RLHJA3914KY234340.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại Thôn 1A, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu nào có liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

Chất bột khô màu trắng (dạng cục) gửi giám định có khối lượng là 30,3054 gam, là ma túy, loại Hêrôin.

Mẫu vật hoàn lại sau khi giám định gồm: 30,1554 gam chất bột khô màu trắng (dạng cục) gửi giám định.

- Về vật chứng: Các vật chứng trên, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75G1- 357.27, qua điều tra xác định đúng tên anh Nguyễn D cho T mượn xe mô tô 75G1-357.27 nhưng

không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSTTH-P1 ngày 28-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Tạ Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án tù 16 đến 17 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói và 01 cái áo khoác màu đen, trên áo có ghi dòng chữ “CREATE”; Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 354376067913398, bên trong có thẻ sim số điện thoại: 0766552166 (đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế).

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, mục đích cũng như hoàn cảnh của bị cáo để xem xét khi lượng hình. Mục đích bị cáo lấy ma túy từ đối tượng tên Lào nhằm bán giúp Lào để Lào cho bị cáo ma túy sử dụng; bị cáo lần đầu tiên bán ma túy và bị phát hiện ngăn chặn kịp thời nên số ma túy bị cáo tàng trữ chưa được lưu hành ra ngoài xã hội; khi bị phát hiện bắt giữ bị cáo đã có sự phối hợp với cơ quan điều tra để nhanh chóng điều tra vụ án; khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có ông nội Tạ Anh Quang và bà nội Trần Thị Mạn được tặng Huy chương vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2023, Tạ Hữu T nhận ma túy loại Hêrôin do thanh niên tên “Lào” cung cấp để bán cho người đàn ông tên Trương Trung. Vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang vào quán cà phê ở 44 Trường Chinh, phường Xuân Phú, thành phố Huế chờ Trương đến lấy ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo T đang mặc 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa chất bột khô màu trắng dạng cục theo T khai là ma túy để giao bán.

Tại Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Chất bột khô màu trắng (dạng cục) gửi giám định có khối lượng là 30,3054 gam, là ma túy loại Hêrôin.

Bị cáo T tàng trữ ma túy nhằm mục đích để bán cho người khác, khối lượng ma túy là 30,3054 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội Tạ Anh Quang và bà nội Trần Thị Mạn được tặng Huy chương vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo như đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo T không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng

xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói. Đây là lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, là vật cấm lưu hành; 01 cái áo khoác màu đen, trên áo có ghi dòng chữ “CREATE” của bị cáo đã sử dụng cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 354376067913398, bên trong có thẻ sim số điện thoại: 0766552166. Bị cáo khai đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy nên là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75G1- 357.27, qua điều tra xác định đứng tên anh Nguyễn D cho bị cáo T mượn nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã trả lại cho anh Nguyễn D là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, bị cáo T khai nhận nguồn gốc số ma túy mà T đưa đi bán là do thanh niên tên “Lào” giao, Cơ quan điều tra đã đấu tranh làm rõ theo thông tin bị cáo T cung cấp nhưng hiện nay vẫn chưa có kết quả nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra để xử lý sau.

- Đối với người đặt mua ma túy của bị cáo T có tên “Trương Trung”, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Gia Hội, thành phố Huế theo thông tin bị cáo T cung cấp nhưng tại địa phương không có người nào có thông tin nhân thân như trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo Tạ Hữu T phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tạ Hữu T 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/7/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

**2.1. Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói.

- 01 cái áo khoác màu đen, trên áo có ghi dòng chữ “CREATE”.

**2.2. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 354376067913398, bên trong có thẻ sim số điện thoại: 0766552166.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136, điểm e khoản 3 Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Tạ Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế
- CQCSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Phòng CSTHAHS &HTTP CA tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Bị cáo; người có QLNVLQ vụ án;
- Lưu: HSVA, HCTP;
- THAHS, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Thị Đào Vi**